

Số: 3969/TB-LĐT BXH

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO
Tình hình tai nạn lao động 6 tháng đầu năm 2022

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo đến các ngành, các địa phương tình hình tai nạn lao động (TNLĐ) 6 tháng đầu năm 2022 và một số giải pháp chủ yếu nhằm chủ động ngăn ngừa sự cố và TNLĐ 6 tháng cuối năm 2022.

Theo báo cáo của 62/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, 6 tháng đầu năm 2022 trên toàn quốc đã xảy ra 3.908 vụ TNLĐ (tăng 296 vụ, tương ứng với 8,19% so với 6 tháng đầu năm 2021) làm 4.001 người bị nạn (tăng 328 người, tương ứng với 8,93% so với đầu năm 2021) (bao gồm cả khu vực có quan hệ lao động và khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động) trong đó:

- Số vụ TNLĐ chết người: 366 vụ, giảm 33 vụ tương ứng 8,3% so với 6 tháng đầu năm 2021, (trong đó, khu vực có quan hệ lao động: 292 vụ, giảm 01 vụ tương ứng với 0,34% so với đầu năm 2021; khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động: 74 vụ, giảm 32 vụ tương ứng với 30,2% so với đầu năm 2021);

- Số người chết vì TNLĐ: 380 người, giảm 38 người tương ứng 9,1% so với đầu năm 2021, (trong đó, khu vực có quan hệ lao động: 299 người, giảm 11 người tương ứng với 3,54% so với đầu năm 2021; khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động: 81 người, giảm 27 người tương ứng với 25% so với đầu năm 2021);

- Số người bị thương nặng: 807 người, giảm 22 người tương ứng với 2,65% so với đầu năm 2021 (trong đó, khu vực có quan hệ lao động: 689 người, tăng 03 người tương ứng với 0,44% so với đầu năm 2021; khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động: 118 người, giảm 25 người tương ứng với 17,5% so với 6 tháng đầu năm 2021);

*** Tình hình TNLĐ 6 tháng đầu năm 2022 trong khu vực có quan hệ lao động và khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động giảm so với 6 tháng đầu năm 2021 cả về số người chết và số vụ TNLĐ chết người.**

(Chi tiết tại Phụ lục I).

Những địa phương có số người chết vì TNLĐ nhiều nhất trong 6 tháng đầu năm 2022 bao gồm cả khu vực có quan hệ lao động và khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động như: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đồng Nai, Bình Dương, Quảng Ninh, Tây Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hải Dương, An Giang.

Phần I

TÌNH HÌNH TNLĐ TRONG KHU VỰC CÓ QUAN HỆ LAO ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Số vụ TNLĐ

Theo báo cáo của 62/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, 6 tháng đầu năm 2022 trên toàn quốc đã xảy ra 3.518 vụ TNLĐ làm 3.584 người bị nạn trong đó:

- Số vụ TNLĐ chết người: 292 vụ;
- Số người chết: 299 người;
- Số người bị thương nặng: 689 người;

(Chi tiết tại Phụ lục II).

Những địa phương có nhiều người chết vì TNLĐ trong khu vực có quan hệ lao động như: Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Quảng Ninh, Tây Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hải Dương, An Giang.

2. So sánh tình hình TNLĐ 6 tháng đầu năm 2022 với 6 tháng đầu năm 2021

Số liệu thống kê về tình hình TNLĐ 6 tháng đầu năm 2022 so với 6 tháng đầu năm 2021 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu thống kê	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	Tăng (+) /giảm(-)
1	Số vụ	3.198	3.518	+320(+9,70%)
2	Số nạn nhân	3.250	3.584	+334(+10,3%)
3	Số vụ có người chết	293	292	-01(-0,34%)
4	Số người chết	310	299	-11(-3,55%)
5	Số người bị thương nặng	686	689	+3(+0,44%)

Bảng 1: So sánh tình hình TNLĐ 6 tháng đầu năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2021 khu vực có quan hệ lao động.

3. Một số vụ TNLĐ nghiêm trọng, xử lý trách nhiệm đối với vụ TNLĐ xảy ra trong 6 tháng đầu năm 2022

- Điển hình một số vụ TNLĐ nghiêm trọng (làm chết người và bị thương nhiều người) tại các địa phương như: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và Bình Dương xảy ra trong các lĩnh vực xây dựng, điện.

- Ngoài một số vụ TNLĐ nghiêm trọng đang trong quá trình điều tra, 6 tháng đầu năm 2022 các địa phương báo cáo có 10 vụ TNLĐ đề nghị khởi tố, 03 vụ đã có Quyết định khởi tố của cơ quan Cảnh sát điều tra.

(Chi tiết tại Phụ lục III).

4. Tình hình TNLĐ trong lĩnh vực đặc thù

- Theo báo cáo của Bộ Quốc phòng, 6 tháng đầu năm 2022 xảy ra 11 vụ TNLĐ làm 13 người bị nạn (04 người chết, 09 người bị thương).
- Theo báo cáo của Bộ Công an, 6 tháng đầu năm 2022 xảy ra 72 vụ (trong đó có 09 vụ chết người) làm 75 người bị nạn (11 người chết, 21 người bị thương nặng, 43 người bị thương nhẹ) trong khi làm nhiệm vụ.
- Các Bộ: Y tế, Công Thương, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ chưa có báo cáo TNLĐ trong lĩnh vực đặc thù.

II. PHÂN TÍCH CÁC VỤ TNLĐ TỪ CÁC BIÊN BẢN ĐIỀU TRA TNLĐ TRONG KHU VỰC CÓ QUAN HỆ LAO ĐỘNG

Phân tích từ các biên bản điều tra TNLĐ chết người nhận được, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có một số đánh giá như sau:

1. Tình hình TNLĐ chết người theo loại hình cơ sở sản xuất

- Loại hình công ty cổ phần chiếm 32,25% số vụ TNLĐ chết người và 33,45% số người chết.
- Loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn chiếm 36,37% số vụ TNLĐ chết người và 36,16% số người chết.
- Loại hình doanh nghiệp nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp chiếm 17,8% số vụ TNLĐ chết người và 17,92% số người chết người
- Loại hình doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài chiếm 5,29% số vụ TNLĐ và 4,45% số người chết.

2. Những lĩnh vực sản xuất kinh doanh xảy ra nhiều TNLĐ chết người

- Lĩnh vực xây dựng chiếm 14,73% tổng số vụ TNLĐ và 15,26% tổng số người chết.
- Lĩnh vực khai thác mỏ, khai thác khoáng sản chiếm 12,27% tổng số vụ TNLĐ và 12,82% tổng số người chết.
- Lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng chiếm 9,61% tổng số vụ TNLĐ và 9,96% tổng số người chết
- Lĩnh vực dịch vụ chiếm 6,39% tổng số vụ TNLĐ và 7,58% tổng số người chết.

3. Các yếu tố chấn thương chủ yếu làm chết người nhiều nhất

- Tai nạn giao thông chiếm 29,2% tổng số vụ TNLĐ và 28,9% tổng số người chết.
- Ngã từ trên cao, rơi chiếm 22,4% tổng số vụ TNLĐ và 22,51% tổng số người chết.
- Đổ, sập chiếm 12,3% tổng số vụ TNLĐ và 13,16% tổng số người chết.
- Điện giật chiếm 10,73% tổng số vụ TNLĐ và 10,4% tổng số người chết.

- Vật văng bắn, va đập chiếm 9,25% tổng số vụ TNLĐ và 8,85% tổng số người chết.

4. Các nguyên nhân chủ yếu để xảy ra TNLĐ chết người

** Nguyên nhân do người sử dụng lao động chiếm 37,85% tổng số vụ TNLĐ và 38,56% tổng số người chết, cụ thể:*

- Do tổ chức lao động và điều kiện lao động chiếm 16,8% tổng số vụ TNLĐ và 15,64% tổng số người chết.

- Người sử dụng lao động không xây dựng quy trình, biện pháp làm việc an toàn chiếm 12,09% tổng số vụ TNLĐ và 12,98% tổng số người chết.

- Người sử dụng lao động không trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân hoặc phương tiện bảo vệ cá nhân không đảm bảo chiếm 5,54% tổng số vụ TNLĐ và 6,67% tổng số người chết.

- Người sử dụng lao động không huấn luyện an toàn lao động hoặc huấn luyện an toàn lao động chưa đầy đủ cho người lao động chiếm 3,42% tổng số vụ TNLĐ và 3,27% tổng số người chết.

** Nguyên nhân do người lao động chiếm 27,73% tổng số vụ TNLĐ và 27,66% tổng số người chết, cụ thể:*

- Người lao động vi phạm quy trình, quy chuẩn kỹ thuật an toàn lao động chiếm 14,08% tổng số vụ TNLĐ và 14,1% tổng số người chết.

- Người lao động không sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân và thiết bị an toàn được trang bị chiếm 13,65% tổng số vụ TNLĐ và 13,56% tổng số người chết.

** Còn lại 34,42% tổng số vụ TNLĐ với 33,78% tổng số người chết, xảy ra do các nguyên nhân khác như: tai nạn giao thông, nguyên nhân tai nạn lao động do người khác gây ra, khách quan khó tránh.*

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH TNLĐ VÀ VIỆC ĐIỀU TRA, BÁO CÁO TNLĐ XẢY RA TRONG KHU VỰC CÓ QUAN HỆ LAO ĐỘNG

1. Tình hình TNLĐ 6 tháng đầu năm 2022 so với 6 tháng đầu năm 2021

Trong 6 tháng đầu năm 2022, trong khu vực có quan hệ lao động số vụ TNLĐ tăng, tổng số nạn nhân tăng nhưng số vụ có người chết giảm, số người chết giảm, số người bị thương nặng tăng (*Chi tiết tại Bảng 1 nêu trên*).

2. Tình hình điều tra TNLĐ

- Đa số các vụ TNLĐ đã được khai báo và điều tra đúng quy định. Tuy nhiên một số địa phương còn chậm gửi biên bản điều tra về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; số biên bản nhận được chỉ chiếm 32,7 % tổng số vụ TNLĐ chết người.

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, các tỉnh, thành phố: Thái Bình, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ngãi là những địa phương

báo cáo kịp thời biên bản điều tra TNLĐ theo quy định về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp theo dõi.

3. Chất lượng báo cáo TNLĐ 6 tháng đầu năm 2022

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, 62/63 địa phương đã thực hiện việc báo cáo tình hình TNLĐ theo quy định tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ. Một số địa phương báo cáo chậm: Kon Tum, Gia Lai, Quảng Bình. 01 địa phương chưa thực hiện báo cáo: Quảng Trị.

- Tỷ lệ báo cáo của các doanh nghiệp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội còn thấp. Trong 6 tháng đầu năm 2022, có khoảng 5,37% doanh nghiệp báo cáo về tình hình TNLĐ. Số doanh nghiệp chấp hành báo cáo tình hình TNLĐ chưa đầy đủ. Do vậy, việc tổng hợp, đánh giá tình hình TNLĐ trên toàn quốc còn gặp nhiều khó khăn.

4. Thiệt hại về vật chất

Theo số liệu báo cáo sơ bộ của các địa phương, thiệt hại về vật chất do TNLĐ xảy ra 6 tháng đầu năm 2022 như sau: chi phí tiền thuốc, mai táng, tiền bồi thường cho gia đình người chết và những người bị thương,... là trên **2.449** tỷ đồng (*giảm khoảng 1.088 tỷ đồng so với 6 tháng đầu năm 2021*); thiệt hại về tài sản trên **16** tỷ đồng (*tăng khoảng 15,333 tỷ đồng so với 6 tháng đầu năm 2021*); tổng số ngày nghỉ do tai nạn lao động là trên **48.579** ngày (*giảm khoảng 82.836 ngày so với 6 tháng đầu năm 2021*).

Phần II

TÌNH HÌNH TNLĐ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC KHÔNG THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH TAI NẠN LAO ĐỘNG

Theo báo cáo của 62/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên toàn quốc đã xảy ra 390 vụ TNLĐ làm 417 người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động bị nạn trong đó:

- Số vụ TNLĐ chết người: 74 vụ;
- Số người chết: 81 người;
- Số người bị thương nặng: 118 người;

(Chi tiết tại Phụ lục IV).

Những địa phương có số người chết vì TNLĐ nhiều nhất trong 6 tháng đầu năm 2022 như: Hà Nội, Lạng Sơn, Tây Ninh, Điện Biên, Trà Vinh.

Số liệu thống kê về tình hình TNLĐ 6 tháng đầu năm 2022 so với 6 tháng đầu năm 2021 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu thống kê	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	Tăng (+) /giảm(-)
1	Số vụ	414	390	-24(-5,8%)
2	Số nạn nhân	423	417	-06(-1,42%)
3	Số vụ có người chết	106	74	-32 (-30,2%)
4	Số người chết	108	81	-27(-25%)
5	Số người bị thương nặng	143	118	-25(-17,48%)

Bảng 2: So sánh tình hình TNLĐ 6 tháng đầu năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2021 khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động

II. TÌNH HÌNH ĐIỀU TRA TNLĐ VÀ CHẤT LƯỢNG BÁO CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Trong 6 tháng đầu năm 2022, một số địa phương đã thực hiện gửi biên bản điều tra TNLĐ đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động như: Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, công tác điều tra TNLĐ đối với khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động chưa được triển khai đầy đủ theo quy định của pháp luật. Việc lập biên bản ghi nhận TNLĐ đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động của Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai còn rất hạn chế.

Đã có 62/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (*cao hơn 05 tỉnh, thành phố so với 6 tháng đầu năm 2021*) báo cáo thống kê TNLĐ đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; trong đó có 31 địa phương báo cáo có xảy ra TNLĐ, 31 địa phương báo cáo không xảy ra TNLĐ (*chi tiết tại Phụ lục IV*); 01 địa phương chưa có báo cáo là Quảng Trị.

Phần III

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẦN THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Căn cứ vào tình hình và nguyên nhân xảy ra TNLĐ trong 6 tháng đầu năm 2022, để chủ động phòng ngừa và hạn chế TNLĐ trong thời gian tới, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp

và các tổ chức, người sử dụng lao động, người lao động quan tâm triển khai thực hiện tốt các nội dung chủ yếu sau:

1. Các bộ, ngành chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc ngành và lĩnh vực quản lý chủ động kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh lao động; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực có nhiều nguy cơ xảy ra TNLĐ, sự cố nghiêm trọng như: xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, khai thác mỏ, khoáng sản đặc biệt là các công trình xây dựng trọng điểm, tiếp giáp với khu dân cư, đông người qua lại, thiết bị nâng, thang máy, các công trình vui chơi công cộng có sử dụng các trò chơi tàu lượn cao tốc, đu quay, máng trượt, cáp treo,....

2. Bộ Y tế tăng cường triển khai hướng dẫn và đôn đốc việc thống kê TNLĐ tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo khoản 4 Điều 36 Luật An toàn, vệ sinh lao động và Điều 25 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ và gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp theo đúng quy định.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng tại địa phương:

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định an toàn, vệ sinh lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn, đặc biệt các lĩnh vực có nhiều nguy cơ xảy ra TNLĐ, sự cố nghiêm trọng, chú ý đến hoạt động xây dựng quy trình, biện pháp làm việc an toàn tại doanh nghiệp; thực hiện báo cáo TNLĐ theo Luật An toàn, vệ sinh lao động.

- Tăng cường tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động phù hợp với từng lĩnh vực và ngành nghề, ưu tiên việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động; phòng ngừa TNLĐ kết hợp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

- Tăng cường tổ chức điều tra TNLĐ đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

- Tăng cường triển khai công tác phòng ngừa TNLĐ với sự hỗ trợ từ quỹ bảo hiểm xã hội về TNLĐ, bệnh nghề nghiệp, báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tổ chức hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc thống kê, báo cáo TNLĐ đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động; lập biên bản ghi nhận TNLĐ đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động.

4. Các doanh nghiệp tăng cường triển khai công tác an toàn, vệ sinh lao động, chú trọng đến các hoạt động tự kiểm tra, chủ động kiểm soát phòng ngừa

các yếu tố nguy hiểm, có hại tại doanh nghiệp, phòng ngừa TNLĐ do ngã cao, điện giật, vật rơi, đồ sập; tổ chức huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người lao động.

5. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tuyên truyền vận động người sử dụng lao động quan tâm, chú ý việc xây dựng nội quy, quy trình, biện pháp làm việc đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc; tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật An toàn, vệ sinh lao động cho các hội viên.

6. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và các hội nghề nghiệp tăng cường tuyên truyền, vận động người lao động, hội viên chấp hành tốt các nội quy, quy trình làm việc an toàn; sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân trong lao động nhằm hạn chế đến mức thấp nhất TNLĐ, đảm bảo an toàn, sức khoẻ và tính mạng cho người lao động./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Xã hội của Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan thuộc CP;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- TW Hội Nông dân Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam,
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Bộ;
- Trung tâm thông tin (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục ATLĐ.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Văn Thanh

Phụ lục I
TÌNH HÌNH TNLĐ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 BAO GỒM KHU VỰC CÓ QUAN HỆ LAO
ĐỘNG VÀ KHU VỰC NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC KHÔNG
THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

*(Kèm theo Thông báo số 3969/TB-LĐTĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

Stt	Địa phương	Tổng số vụ TNLĐ	Tổng số nạn nhân	Số vụ chết người	Số người chết	Số người bị thương nặng
1	Đồng Nai	768	770	17	17	80
2	Bình Dương	444	455	30	33	42
3	Quảng Ninh	292	297	19	19	192
4	TP. Hồ Chí Minh	270	270	34	34	15
5	Tây Ninh	262	272	5	5	46
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	141	141	11	11	13
7	Hà Nội	137	139	28	28	34
8	Hải Dương	127	127	5	5	42
9	An Giang	107	110	5	6	3
10	Tiền Giang	92	93	10	10	35
11	Nam Định	87	89	7	7	13
12	Quảng Nam	85	88	1	1	12
13	Quảng Ngãi	76	81	4	4	10
14	Bắc Ninh	74	74	3	3	21
15	Thái Nguyên	73	74	10	10	13
16	Hải Phòng	61	62	7	8	10
17	Hưng Yên	49	49	1	1	13
18	Bình Định	47	48	7	8	5
19	Bình Phước	45	49	10	10	2
20	Tuyên Quang	45	45	3	3	19
21	Lạng Sơn	44	44	5	5	37
22	Bắc Giang	41	41	0	0	13
23	Vĩnh Long	38	40	1	4	4
24	Cần Thơ	36	36	0	0	1
25	Hậu Giang	34	34	2	2	6
26	Điện Biên	33	34	2	2	21

27	Đà Nẵng	32	33	8	8	15
28	Kiên Giang	27	27	3	3	8
29	Vĩnh Phúc	26	40	1	1	3
30	Trà Vinh	25	34	2	2	0
31	Thái Bình	24	27	5	5	5
32	Ninh Bình	24	24	2	2	4
33	Phú Yên	21	21	3	3	1
34	Gia Lai	18	23	13	16	3
35	Quảng Bình	18	18	6	6	12
36	Thanh Hóa	17	19	15	16	3
37	Bến Tre	14	14	1	1	0
38	Yên Bái	13	13	7	7	6
39	Hà Nam	13	13	6	6	2
40	Lào Cai	13	13	5	5	4
41	Cao Bằng	13	13	1	1	12
42	Hà Giang	11	11	1	1	8
43	Long An	10	10	6	6	4
44	Nghệ An	10	10	3	3	5
45	Thừa Thiên Huế	10	10	3	3	0
46	Bắc Kạn	8	8	6	6	2
47	Phú Thọ	7	7	7	7	0
48	Bạc Liêu	6	6	2	2	1
49	Khánh Hòa	5	7	3	3	3
50	Ninh Thuận	4	6	3	3	3
51	Bình Thuận	4	4	4	4	0
52	Lâm Đồng	4	4	4	4	0
53	Cà Mau	4	4	4	4	0
54	Hà Tĩnh	4	4	4	4	0
55	Đắk Lắk	3	3	3	3	0
56	Sóc Trăng	3	3	1	1	0
57	Lai Châu	2	3	2	3	0
58	Đồng Tháp	2	2	2	2	0
59	Sơn La	2	2	2	2	0
60	Đắk Nông	2	2	0	0	1
61	Hòa Bình	1	1	1	1	0
62	Kon Tum	0	0	0	0	0

Phụ lục II
TÌNH HÌNH TNLĐ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 KHU VỰC CÓ QUAN HỆ LAO ĐỘNG
(Kèm theo Thông báo số: 3969/TB-LĐTBXH ngày 05 tháng 10 năm 2022
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Stt	Địa phương	Tổng số vụ TNLĐ	Tổng số nạn nhân	Số vụ chết người	Số người chết	Số người bị thương nặng
1	Đồng Nai	764	766	13	13	80
2	Bình Dương	444	455	30	33	42
3	Quảng Ninh	287	292	14	14	192
4	TP. Hồ Chí Minh	267	267	31	31	15
5	Tây Ninh	158	164	5	5	30
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	141	141	11	11	13
7	Hải Dương	112	112	2	2	30
8	An Giang	104	104	2	2	1
9	Tiền Giang	92	93	10	10	35
10	Nam Định	87	89	7	7	13
11	Quảng Nam	85	88	1	1	12
12	Quảng Ngãi	76	81	4	4	10
13	Thái Nguyên	70	70	7	7	12
14	Hà Nội	64	66	20	20	32
15	Hải Phòng	61	62	7	8	10
16	Bắc Ninh	60	60	3	3	16
17	Hưng Yên	49	49	1	1	13
18	Tuyên Quang	45	45	3	3	19
19	Bình Phước	43	45	9	9	1
20	Bình Định	43	44	5	6	5
21	Bắc Giang	41	41	0	0	13
22	Vĩnh Long	37	37	0	1	4
23	Cần Thơ	36	36	0	0	1
24	Hậu Giang	32	32	0	0	6
25	Đà Nẵng	29	30	5	5	15
26	Kiên Giang	27	27	3	3	8
27	Vĩnh Phúc	26	40	1	1	3
28	Ninh Bình	24	24	2	2	4

29	Thái Bình	21	24	4	4	5
30	Quảng Bình	18	18	6	6	12
31	Phú Yên	17	17	0	0	0
32	Bến Tre	14	14	1	1	0
33	Yên Bái	13	13	7	7	6
34	Hà Nam	10	10	4	4	1
35	Thừa Thiên Huế	10	10	3	3	0
36	Lào Cai	10	10	2	2	4
37	Gia Lai	9	11	7	7	0
38	Thanh Hóa	9	9	9	9	0
39	Long An	9	9	5	5	4
40	Nghệ An	8	8	1	1	5
41	Phú Thọ	7	7	7	7	0
42	Hà Giang	6	6	1	1	5
43	Khánh Hòa	5	7	3	3	3
44	Bắc Kạn	5	5	4	4	1
45	Ninh Thuận	4	6	3	3	3
46	Bình Thuận	4	4	4	4	0
47	Lâm Đồng	4	4	4	4	0
48	Hà Tĩnh	4	4	4	4	0
49	Bạc Liêu	4	4	1	1	1
50	Đắk Lắk	3	3	3	3	0
51	Sóc Trăng	3	3	1	1	0
52	Lai Châu	2	3	2	3	0
53	Đồng Tháp	2	2	2	2	0
54	Trà Vinh	2	2	2	2	0
55	Sơn La	2	2	2	2	0
56	Cà Mau	2	2	2	2	0
57	Lạng Sơn	2	2	1	1	1
58	Cao Bằng	2	2	0	0	2
59	Hòa Bình	1	1	1	1	0
60	Điện Biên	1	1	0	0	1
61	Đắk Nông	1	1	0	0	0
62	Kon Tum	0	0	0	0	0

Phụ lục III

Một số vụ tai nạn lao động nghiêm trọng; số vụ tai nạn lao động chuyển hồ sơ cho các cơ quan chức năng đề nghị khởi tố, số vụ đã khởi tố
(Kèm theo Thông báo số 3969/TB-LĐTĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. MỘT SỐ VỤ TAI NẠN LAO ĐỘNG NGHIÊM TRỌNG XẢY RA TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 08/01/2022, tại Công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ, địa chỉ: Số 02 Pasteur, khu phố 4, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh do Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng Tấn Ảnh thi công, hậu quả làm 02 người chết và 02 người bị thương do đổ sập tường xây trong quá trình thi công không đảm bảo an toàn lao động.

2. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 07/01/2022, tại Khu vực vệ sinh dụng cụ của Công ty Cổ phần Zioncom (Vietnam) (Số 2, VSIP II-A, đường số 23, khu công nghiệp Việt Nam Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương), hậu quả làm 01 người chết và 03 người bị thương do cánh cửa kim loại va đập vào người và phát sinh đám cháy.

3. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 25/2/2022, tại Khu vực rửa xe thuộc xưởng hệ thống pin năng lượng mặt trời của Công ty Cổ phần thủy điện Minh Tân (địa chỉ: Thửa đất số 196, tờ bản đồ DC04, ấp Tân Phú, xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương), hậu quả làm chết 02 người do rơi xuống mặt hồ nước.

4. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 14/4/2022 tại Dự án mở rộng, cải tạo nâng cấp Trường tiểu học Thụy Lâm A, địa chỉ: xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Hà Nội, hậu quả làm 01 người chết, 01 người bị thương

5. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 25/5/2022 trong quá trình cải tạo thang máy tại Nhà ở số 12 ngõ 523 Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội, hậu quả làm 02 người chết.

6. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 17/6/2022, tại hệ thống thu bụi, Xưởng 2 của Công ty TNHH Scancom Việt Nam (Cụm A1 số 11, đường số 6; Lô 10, đường số 8, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, tỉnh Bình Dương), hậu quả làm chết 03 người và bị thương 01 người do bụi gỗ bùng cháy.

II. SỐ VỤ TAI NẠN LAO ĐỘNG CHUYỂN HỒ SƠ CHO CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG ĐỀ NGHỊ KHỞI TỐ TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Vụ TNLĐ không theo hợp đồng lao động xảy ra ngày 27/04/2021, Công trình Xây dựng nhà dân, địa chỉ: 443 An Dương Vương, phường 11, quận 6; hậu quả làm 01 người chết do vật đè. Kết luận TNLĐ ngày 04/01/2022.

2. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 08/10/2021, tại Xưởng dệt của HKD Hồng Sơn, địa chỉ: 4A60/1 Ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh; do Hộ kinh doanh Hồng Sơn phụ trách sản xuất (địa chỉ trụ sở: 4A60/1 Ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh), hậu quả làm 02 người chết do điện giật. Kết luận TNLĐ ngày 13/01/2022.

3. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 25/10/2021, tại Xưởng sản xuất của Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Nương, địa chỉ: số D6/37 ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh; do Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Nương phụ trách sản xuất (trụ sở tại: số D6/37 ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh), hậu quả làm 01 người chết do máy cuốn. Kết luận TNLĐ ngày 24/01/2022.

4. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 09/12/2021, tại Chi nhánh Công ty TNHH thép Hải Trí, địa chỉ: Lô 10-12, đường Song Hành, KCN Tân Tạo, quận Bình Tân; do Công ty TNHH thép Hải Trí phụ trách sản xuất (trụ sở chính: số địa chỉ: Lô 10-12, đường Song Hành, KCN Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh), hậu quả làm 01 người chết do va đập. Kết luận TNLĐ ngày 22/03/2022.

5. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 23/10/2021, tại Công trình Xây dựng nhà dân, địa chỉ: Lô đất 443, đường số 13, phường An Lạc, quận Bình Tân; do Công ty TNHH TV Thiết kế và Xây dựng Nguyễn Minh thi công (địa chỉ trụ sở: số 232/30 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh), hậu quả làm 01 người chết do ngã cao. Kết luận TNLĐ ngày 07/04/2022.

6. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 10/12/2021, tại Công trình Xây dựng Nhà ở riêng lẻ, địa chỉ: số 2/5/4 đường Bình Giã, Phường 13, quận Tân Bình; do Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phát triển Kiến Trúc thi công (địa chỉ trụ sở: số P3 Khu dân cư Phi Long 5, Đường số 3, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh), hậu quả làm 01 người chết do ngã cao. Kết luận TNLĐ ngày 13/04/2022.

7. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 29/12/2020, tại Kho 690 Cục Quân Nhu, địa chỉ: Số 3, đường Phan Văn Trị, Phường 10, quận Gò Vấp; do Tư nhân Ông Nguyễn Văn Hải (sinh năm 1982, HKTT: Xa Mạc, Liên Mạc, Mê Linh, thành phố Hà Nội, Tạm trú: số 2, đường TL29, phường Thạnh Lộc, Quận 12) phụ trách dịch vụ, hậu quả làm 01 người chết do ngã cao. Kết luận TNLĐ ngày 20/04/2022.

8. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 11/01/2022, tại Công trình Xây dựng chung cư Belleza, địa chỉ: đường số 2, phường Phú Mỹ, Quận 7; do Công ty TNHH Đầu tư XD Hoàng Thắng Vy thi công (địa chỉ trụ sở: số 246/10A6 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh), hậu quả làm 01 người chết do ngã cao. Kết luận TNLĐ ngày 22/4/2022.

9. Vụ TNLĐ xảy ra ngày 31/12/2021, tại Công trình Xây dựng nhà dân, địa chỉ: số 1/7/10/đường TCH 20, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12; do Cty TNHH Xây dựng Hà San thi công (địa chỉ trụ sở: 6/9 đường TCH24, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh), hậu quả làm 01 người chết do ngã cao. Kết luận TNLĐ ngày 28/4/2022.

10. Đoàn Điều tra TNLĐ tỉnh Quảng Ninh đã kiến nghị khởi tố vụ án hình sự vụ TNLĐ chết người xảy ra ngày 05/4/2022 tại Công ty cổ phần môi trường đô thị Hạ Long Quảng Ninh do vi phạm quy định về an toàn vệ sinh lao động.

III. SỐ VỤ TAI NẠN LAO ĐỘNG ĐÃ KHỞI TỐ TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số: 59/QĐ-ĐTTH ngày 30/5/2022 về việc khởi tố vụ án hình sự: “Vi phạm về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng” quy định tại khoản 1 Điều 298 Bộ luật Hình sự đối với vụ TNLĐ không theo hợp đồng lao động xảy ra ngày 27/4/2021, tại Công trình Xây dựng nhà dân, địa chỉ: 443 An Dương Vương, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; hậu quả làm 01 người chết do vật đè.

2. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 322/QĐ-ĐTTH ngày 14/3/2022 “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tai nạn xảy ra vào khoảng 7 giờ 00 phút ngày 01/10/2020 tại vị trí giao nhau giữa đường Quốc lộ 51 và đường hẻm số 1533 thuộc khu phố Miếu, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai làm chết ông Hoàng Hữu Hào, sinh năm 1960 là người lao động của Công ty TNHH A First Vina, địa chỉ: Đường số 2, Khu công nghiệp Tam Phước, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an khởi tố vụ án hình sự đối với 01 vụ tai nạn lao động chết người xảy ra ngày 22/02/2022 tại Công trình xây dựng trụ sở BHXH huyện Sóc Sơn, địa chỉ: thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, hậu quả làm 01 người chết.

Phụ lục IV
TÌNH HÌNH TNLD CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 KHU VỰC NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC
KHÔNG THEO HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

*(Kèm theo Thông báo số 3969/TB-LĐTĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

Stt	Địa phương	Tổng số vụ TNLD	Tổng số nạn nhân	Số vụ chết người	Số người chết	Số người bị thương nặng
1	Tây Ninh	104	108	0	0	16
2	Hà Nội	73	73	8	8	2
3	Lạng Sơn	42	42	4	4	36
4	Điện Biên	32	33	2	2	20
5	Trà Vinh	23	32	0	0	0
6	Hải Dương	15	15	3	3	12
7	Bắc Ninh	14	14	0	0	5
8	Cao Bằng	11	11	1	1	10
9	Gia Lai	9	12	6	9	3
10	Thanh Hóa	8	10	6	7	3
11	Quảng Ninh	5	5	5	5	0
12	Hà Giang	5	5	0	0	3
13	Đồng Nai	4	4	4	4	0
14	Phú Yên	4	4	3	3	1
15	Bình Định	4	4	2	2	0
16	An Giang	3	6	3	4	2
17	Thái Nguyên	3	4	3	3	1
18	Lào Cai	3	3	3	3	0
19	Đà Nẵng	3	3	3	3	0
20	TP. Hồ Chí Minh	3	3	3	3	0
21	Bắc Kạn	3	3	2	2	1
22	Hà Nam	3	3	2	2	1
23	Thái Bình	3	3	1	1	0
24	Bình Phước	2	4	1	1	1
25	Hậu Giang	2	2	2	2	0
26	Cà Mau	2	2	2	2	0
27	Nghệ An	2	2	2	2	0

28	Bạc Liêu	2	2	1	1	0
29	Vĩnh Long	1	3	1	3	0
30	Long An	1	1	1	1	0
31	Đắk Nông	1	1	0	0	1
32	Tiền Giang	0	0	0	0	0
33	Ninh Thuận	0	0	0	0	0
34	Hưng Yên	0	0	0	0	0
35	Lai Châu	0	0	0	0	0
36	Hòa Bình	0	0	0	0	0
37	Kiên Giang	0	0	0	0	0
38	Khánh Hòa	0	0	0	0	0
39	Bình Thuận	0	0	0	0	0
40	Đồng Tháp	0	0	0	0	0
41	Lâm Đồng	0	0	0	0	0
42	Đắk Lắk	0	0	0	0	0
43	Phú Thọ	0	0	0	0	0
44	Ninh Bình	0	0	0	0	0
45	Tuyên Quang	0	0	0	0	0
46	Bà Rịa - Vũng Tàu	0	0	0	0	0
47	Bến Tre	0	0	0	0	0
48	Sóc Trăng	0	0	0	0	0
49	Sơn La	0	0	0	0	0
50	Cần Thơ	0	0	0	0	0
51	Nam Định	0	0	0	0	0
52	Quảng Ngãi	0	0	0	0	0
53	Yên Bái	0	0	0	0	0
54	Bắc Giang	0	0	0	0	0
55	Hải Phòng	0	0	0	0	0
56	Vĩnh Phúc	0	0	0	0	0
57	Bình Dương	0	0	0	0	0
58	Kon Tum	0	0	0	0	0
59	Hà Tĩnh	0	0	0	0	0
60	Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0
61	Quảng Bình	0	0	0	0	0
62	Quảng Nam	0	0	0	0	0